

PHỤ LỤC VIII

(Nghị định số 81/2015/NĐ- CP
ngày 18/09/2015 của Chính phủ)

NHÀ MÁY IN TIỀN QUỐC GIA
MST: 0100149250

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA NHÀ MÁY

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng thành viên

Chi tiết tại Biểu số 1- Thông tin về tình hình quản trị và cơ cấu tổ chức doanh nghiệp đính kèm.

2. Ban kiểm soát

- Võ Sỹ Châu, Trưởng Ban kiểm soát
- Phùng Thị Thái, Thành viên Ban kiểm soát
- Vũ Thị Hương, Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích và tổng chi phí cho từng thành viên Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc được thực hiện theo quy định.

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

- Phân công cụ thể chức năng nhiệm vụ cho các đơn vị phòng, xưởng;
- Hàng năm đánh giá kết quả công việc hoàn thành của từng cán bộ công nhân viên, người quản lý doanh nghiệp theo đúng quy định;
- Hội đồng thành viên, Chủ tịch HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng thực hiện nhiệm vụ quản lý theo quy định của pháp luật, ngành Ngân hàng và quy chế nội bộ của Nhà máy In tiền Quốc gia.

5. Về quản lý rủi ro

Nhà máy căn cứ vào các quy định pháp luật, ngành Ngân hàng và Hệ thống kiểm soát nội bộ để từng cá nhân, đơn vị trong Nhà máy tự kiểm tra, giám sát và bộ phận kiểm soát nội bộ kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ từ đó phát hiện, ngăn chặn rủi ro đảm bảo an toàn tài sản, thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Nhà máy. Hệ thống kiểm soát nội bộ Nhà máy In tiền Quốc gia bao gồm: Các quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của các đơn vị được xây dựng phù hợp với các quy định của pháp luật và được tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo các

nguồn lực được quản lý và sử dụng đúng pháp luật, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; ngăn ngừa rủi ro, phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi gian lận, sai sót; cung cấp thông tin trung thực, phục vụ kịp thời cho việc ra các quyết định quản lý; đảm bảo thực hiện được các mục tiêu Nhà máy đã đề ra.

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

Biểu số 2

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI NHÀ MÁY NĂM 2017

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	664/QĐ-NHNN	07/4/2017	Ban hành Quy chế tài chính đối với Nhà máy In tiền Quốc gia

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên

Biểu số 3

THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN NĂM 2017

(Tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Thành viên Hội đồng thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Nguyễn Văn Toàn	Chủ tịch	59	0		100%
2	Trần Văn Tiến	Thành viên HĐQT kiêm Tổng GD	55	4	Lý do sức khỏe	95%
3	Nguyễn Tất Huynh – Bổ nhiệm từ 01/4/2017	Thành viên	41	3	Lý do ốm	97%
4	Nguyễn Tuấn Khanh - Bổ nhiệm từ 01/4/2017	Thành viên	43	4	Lý do ốm	97%
5	Chu Thị Thái - Bổ nhiệm từ 01/11/2017	Thành viên	15	2	Lý do đi học	98%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên đối với Tổng giám đốc

Năm 2017, Hội đồng thành viên đã thực hiện giám sát thường xuyên các hoạt động quản lý điều hành của Tổng giám đốc theo các quy định hiện hành, việc thực hiện mua sắm hàng hóa phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhà

máy. Qua giám sát đã có các yêu cầu xử lý một số trường hợp dự toán để phù hợp với giá cả thị trường, còn thiếu chặt chẽ về thủ tục cũng như tuân thủ pháp luật hoặc xuất toán, điều chỉnh giá trong hoạt động mua sắm.

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên

Biểu số 4

THÔNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN NĂM 2017

(Tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	02/NQ-NMI/HĐTV	17/02/2017	Về một số chủ trương và nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của Hội đồng thành viên năm 2017
2	04/NQ-NMI/HĐTV	03/3/2017	Về Bản mô tả danh mục vị trí việc làm của Xưởng In và phòng Kho thuộc Nhà máy In tiền Quốc gia
3	03/QĐ-NMI/HĐTV	04/01/2017	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Cung cấp và lắp đặt máy đo phổ màu”
4	05/QĐ-NMI/HĐTV	04/01/2017	Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ vận tải hàng hóa đặc biệt năm 2017
5	07/QĐ-NMI/HĐTV	06/01/2017	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số VTP 17-12 “cung cấp đá mài và mang lót bàn dùng cho chế bản”
6	71/QĐ-NMI/HĐTV	24/02/2017	Phê duyệt điều chỉnh dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm nylon đóng gói phục vụ sản xuất năm 2017
7	146/QĐ-NMI/HĐTV	27/4/2017	Về việc phê duyệt Kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp mực in cho thử nghiệm của Dự án hợp tác kỹ thuật “Tăng cường năng lực cho NHNNVN trong lĩnh vực sản xuất mực in tiền”
8	158/QĐ-NMI/HĐTV	05/5/2017	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Cung cấp mực

			varnish cho Dự án hợp tác kỹ thuật “Tăng cường năng lực cho NHNNVN trong lĩnh vực sản xuất mức in tiền”
9	159/QĐ-NMI/HĐTV	08/5/2017	Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp tủ lồng lưới và kệ inox đựng sản phẩm năm 2017
10	228/QĐ-NMI/HĐTV	29/5/2017	Phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp hóa chất bổ sung cho Hệ thống xử lý nước thải Effluent treatment plant type 94FF
11	238/QĐ-NMI/HĐTV	02/6/2017	Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Cung cấp khung nhựa và vải lọc phục vụ hệ thống xử lý nước thải AquaSave II”
12	295/QĐ-NMI/HĐTV	01/7/2017	Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu “Vận chuyển và xử lý chất thải công nghiệp, sinh hoạt năm 2017”
13	317/QĐ-NMI/HĐTV	14/7/2017	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu VTP 17-13 “Cung cấp hóa chất đúc lô”
14	367/QĐ-NMI/HĐTV	09/8/2017	Về việc phê duyệt kế hoạch mua sắm Hệ thống điều hòa không khí cho khu vực làm việc xưởng KCS
15	372/QĐ-NMI/HĐTV	11/8/2017	Phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp vật tư cho máy phủ Flexo
16	381/QĐ-NMI/HĐTV	22/8/2017	Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Ván đựng sản phẩm cho máy Intaglio năm 2017
17	387/QĐ-NMI/HĐTV	23/8/2017	Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp bản in bổ sung cho máy phủ Flexo
18	398/QĐ-NMI/HĐTV	28/8/2017	Phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp giấy in bảo an mã hiệu B04 năm 2017

19	417/QĐ-NMI/HĐTV	01/9/2017	Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp khung nhựa và vải lọc cho 02 hệ thống xử lý nước thải AquaSave II và Effluent treatment plant type 94FF
20	424/QĐ-NMI/HĐTV	07/9/2017	Phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu “Cung cấp giấy in bảo an B94 phục vụ sản xuất 200 triệu hình sản phẩm”
21	435/QĐ-NMI/HĐTV	15/9/2017	Phê duyệt kế hoạch đầu tư dự án “Nâng cao hệ thống dàn nóng, máy bơm khu vực điều không xưởng Cơ điện”
22	444/QĐ-NMI/HĐTV	22/9/2017	Phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp giấy in sản phẩm B93 cho Công ty TNHH MTV Dịch vụ Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam
23	475/QĐ-NMI/HĐTV	05/10/2017	Phê duyệt dự toán mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp giấy in bảo an B94 phục vụ sản xuất 100 triệu hình sản phẩm bổ sung năm 2017
24	480/QĐ-NMI/HĐTV	06/10/2017	Phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu vật tư phụ phục vụ kế hoạch sản xuất bổ sung năm 2017
25	503/QĐ-NMI/HĐTV	18/10/2017	Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng “Kho vật liệu đặc biệt và khối nhà phụ trợ Nhà máy In tiền Quốc gia”
26	504/QĐ-NMI/HĐTV	19/10/2017	Phê duyệt kế hoạch đầu tư dự án “Cải tạo, sửa chữa các khu vệ sinh nhà A1”
27	505/QĐ-NMI/HĐTV	19/10/2017	Phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp giấy B04 và B05 phục vụ kế hoạch sản xuất năm 2018
28	517/QĐ-NMI/HĐTV	26/10/2017	Phê duyệt kế hoạch mua sắm vật tư phụ phục vụ sản xuất năm 2018
29	520/QĐ-NMI/HĐTV	27/10/2017	Phê duyệt kế hoạch đầu tư dự án “Cải tạo, sửa chữa khu vực tầng 1

			nhà A4, nhà ăn ca, nhà thương trực”
30	532/QĐ-NMI/HĐTV	04/11/2017	Phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu “Cung cấp 246,65 tấn giấy in bảo an B94 phục vụ sản xuất năm 2018”
31	545/QĐ-NMI/HĐTV	15/11/2017	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp vật tư phụ phục vụ sản xuất năm 2018 (đợt 1)
32	655/QĐ-NMI/HĐTV	22/12/2017	Phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu VTP18-09 “Cung cấp cao su bọc ống ép in Intaglio”

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát được hoạt động theo Quyết định số 35/2013/QĐ-TTg ngày 07/6/2013 của Thủ tướng ban hành quy chế hoạt động Kiểm soát viên Công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu; Quyết định số 2188/QĐ-NHNN ngày 30/10/2014 của Ngân hàng Nhà nước ban hành quy chế hoạt động Kiểm soát viên Nhà máy In tiền Quốc gia; Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2017 của Kiểm soát viên Nhà máy In tiền Quốc gia tại văn bản số 1352/NHNN-TCKT ngày 07/3/2017 của Ngân hàng Nhà nước. Cụ thể:

1. Hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát

- Kiểm tra công tác mua sắm vật tư, hàng hóa phục vụ sản xuất năm 2017, đề xuất biện pháp tăng cường tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sản phẩm đối với Nhà máy.

- Kiểm tra việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của Nhà máy theo quy định của pháp luật, đề xuất biện pháp tăng năng suất lao động, tăng cường tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sản phẩm đối với Nhà máy.

- Kiểm tra chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí bằng tiền khác của Nhà máy, đề xuất biện pháp tăng cường tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sản phẩm đối với Nhà máy.

- Kiểm tra số lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn nhưng không đủ bao nhập kho chờ xử lý và đề xuất biện pháp để tận dụng số sản phẩm này.

- Kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị sau kiểm tra của đoàn kiểm tra, kiểm toán.

- Theo dõi giám sát tình hình tồn kho và sử dụng giấy in tiền, kết quả sản xuất tiền in, tình hình sản phẩm hỏng, giấy hỏng, việc chuyển giao sản phẩm tiền in cho Ngân hàng Nhà nước hàng tháng. Đề xuất biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tỷ lệ hỏng trong quá trình sản xuất làm cơ sở đề nghị thay đổi quy trình tỷ lệ sản phẩm hỏng tại Quyết định số 50/QĐ-NHNN.m ngày 16/8/2016.

- Giám sát việc tăng vốn điều lệ, giải ngân vốn điều lệ theo lộ trình được phê duyệt tại Công văn số 29/TTg-KTTH ngày 18/6/2012 của Thủ tướng Chính

phủ và Quyết định số 1118/QĐ-NHNN ngày 04/6/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.
- Giám sát việc triển khai thực hiện Điều lệ của Nhà máy.
- Giám sát việc chấp hành, tuân thủ các văn bản chỉ đạo khác của NHNN.

2. Công tác thẩm định báo cáo

- Thẩm định các báo cáo của Nhà máy:
 - + Báo cáo tài chính năm 2016, Quý I, II, III năm 2017.
 - + Báo cáo xác định quỹ tiền lương, tiền thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2016, 6 tháng đầu năm 2017 của người quản lý và người lao động.
 - + Các báo cáo phục vụ công tác giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1121/QĐ-NHNN ngày 05/6/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Quyết định số 2559/QĐ-NHNN ngày 31/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và các quy định của pháp luật hiện hành.
 - + Kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính năm 2018 của Nhà máy.
 - + Kế hoạch nhập giấy, mực in theo tiến độ sản xuất năm 2018.
 - + Thanh quyết toán giá sản phẩm đặc biệt năm 2017.
- Thẩm định các báo cáo đột xuất khác theo yêu cầu.

3. Công tác thông tin báo cáo của Kiểm soát viên

BIỂU SỐ 5

THÔNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017

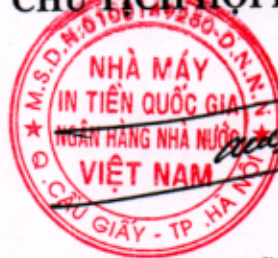
STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	01/BC-NMI/KSV	04/01/2017	Báo cáo kết quả thực hiện công tác năm 2016. Phương hướng, kế hoạch công tác năm 2017
2	05/BC-NMI/KSV.Tm	08/02/2017	Báo cáo kết quả giám sát Nhà máy ITQG năm 2016
3	09/BC-NMI/KSV	01/3/2017	Báo cáo kết quả kiểm tra số sản phẩm dư so với kế hoạch 2016 không đủ đóng bao
4	12/BC-KSV/NMI	14/3/2017	Báo cáo thẩm định báo cáo đánh giá hiệu quả và xếp loại doanh nghiệp 2016
5	13/BC-KSV/NMI	20/3/2017	Báo cáo thẩm định giá bán sản phẩm đặc biệt 2016
6	15/BC-NMI/KSV	05/4/2017	Báo cáo kết quả hoạt động quý I/2017 và phương hướng hoạt động quý II/2017
7	17/NMI-KSV	14/4/2017	Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016

8	18/BC-NMI/KSV	08/5/2017	Báo cáo thẩm định báo cáo sử dụng lao động 2016. Kế hoạch sử dụng lao động 2017. Báo cáo xác định quỹ tiền lương thực hiện 2016 và kế hoạch 2017
9	19/BC-KSV	12/5/2017	Báo cáo thẩm định Báo cáo đánh giá tài chính năm 2016 của Nhà máy
10	20/BC-NMI/KSV.Tm	15/5/2017	Báo cáo kiểm tra công tác mua sắm vật tư phục vụ sản xuất in tiền năm 2017
11	21/KSV-NMI	29/5/2017	Thông báo kế hoạch kiểm tra chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí bằng tiền khác
12	22/NMI-KSV	08/6/2017	Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính Quý I/2017
13	23/BC-NMI/KSV	29/6/2017	Báo cáo kết quả kiểm tra chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí bằng tiền khác
14	27/KSV	05/7/2017	Báo cáo kết quả hoạt động Quý II/2017 và phương hướng, kế hoạch hoạt động Quý III/2017
15	28/BC-NMI	28/7/2017	Báo cáo giám sát 6 tháng đầu năm 2017
16	29/BC-NMI/KSV	04/8/2017	Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính Quý II/2017, 6 tháng đầu năm 2017.
17	30/BC-KSV	17/8/2017	Báo cáo thẩm định Báo cáo đánh giá tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2017
18	31/BC-NMI/KSV	22/8/2017	Báo cáo thẩm định tờ trình của Nhà máy ITQG về việc nhập giấy, mực in sản phẩm cho kế hoạch sản xuất bổ sung 192017, kế hoạch sản xuất 2017
19	32/BC-NMI/KSV	08/9/2017	Báo cáo thẩm định kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính điều chỉnh sản lượng 2017
20	33/BC-KSV	09/9/2017	Báo cáo thẩm định phương án xin cấp vốn điều lệ của Nhà máy năm 2017
21	35/BC-NMI/KSV	04/10/2017	Báo cáo thực hiện kế hoạch Quý III/2017. Chương trình Quý IV/2017
22	36/BC-NMI/KSV	09/10/2017	Báo cáo kết quả thẩm định kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính 2018 của Nhà máy
23	37/BC-NMI/KSV	31/10/2017	Báo cáo kết quả kiểm tra việc trích lập, sử dụng các quỹ, thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng của Nhà máy ITQG

24	38A/BC-NMI/BKS	06/11/2017	Báo cáo thực hiện chương trình công tác tháng 10. Dự kiến chương trình công tác tháng 11/2017
25	38B/BC-NMI/BKS	08/11/2017	Thẩm định giá ký hợp đồng 2018
26	39/BC-NMI/BKS	14/11/2017	Báo cáo thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch của Nhà máy ITQG 2017 sau bổ sung sản lượng (100tr) và số lượng lao động bình quân (728)
27	42/BC-NMI/BKS	04/12/2017	Báo cáo việc thực hiện chương trình công tác tháng 11, dự kiến chương trình công tác tháng 12/2017
28	46/KSV-NMI	25/12/2017	Thông báo kiểm tra sản lượng sản phẩm dôi dư so với kế hoạch 2017
29	47/BKS/NMI	21/12/2017	Báo cáo kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu, kiến nghị của các đoàn kiểm tra tại Nhà máy ITQG
30	48/BC-NMI/BKS	21/12/2017	Báo cáo kiểm tra sản lượng sản phẩm dôi dư so với kế hoạch sản xuất 2017 của Nhà máy.

4. Tham gia các cuộc họp Hội đồng thành viên, giao ban Ban điều hành, quản lý Nhà máy. ✓

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN



Nguyễn Văn Toàn

THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP IN

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại DN	Chức danh tại công ty khác					
I. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN									
1	Nguyễn Văn Toàn	1964	Chủ tịch Hội đồng Thành viên	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Thạc sỹ kinh tế	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó trưởng phòng Tổng hợp, Văn phòng Thống đốc, NHNN; Trưởng phòng Tổng hợp, Văn phòng Thống đốc, NHNN; Phó cục trưởng Cục phát hành và Kho quỹ NHNN; Trưởng ban chuẩn bị Dự án NH09 NHNN; Trưởng ban quản lý Dự án NH09 NHNN.	Thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng thành viên, người đại diện của Nhà máy theo quy định của pháp luật, ngành Ngân hàng và các quy chế nội bộ của Nhà máy.
2	Nguyễn Tất Huỳnh	1961	Thành viên Hội đồng Thành viên	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Cử nhân tài chính ngân hàng	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó trưởng phòng Tín dụng công thương - NHNN tỉnh Lạng sơn, Phó trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp và thanh tra NHNN tỉnh Lạng sơn, phó trưởng phòng nghiệp vụ phát hành Cục Phát hành và kho quỹ NHNN Việt Nam, Trưởng phòng nghiệp vụ phát hành Cục Phát hành và kho quỹ NHNN Việt Nam, Phó Vụ trưởng (Phó Cục trưởng) Cục Phát hành và kho quỹ NHNN Việt Nam.	Thực hiện nhiệm vụ của Thành viên Hội đồng thành viên theo quy định của pháp luật, ngành Ngân hàng và các quy chế nội bộ của Nhà máy.
3	Nguyễn Tuấn Khanh	1971	Thành viên Hội đồng Thành viên	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Thạc sỹ chính sách công	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó trưởng phòng phụ trách bộ phận phòng chống tiền giả (tương đương cấp phòng) Cục Phát hành và kho quỹ NHNN Việt Nam, Trưởng bộ phận phòng chống tiền giả (tương đương cấp phòng) Cục Phát hành và kho quỹ NHNN Việt Nam, trưởng phòng thiết kế mẫu tiền và chống tiền giả Cục Phát hành và kho quỹ NHNN Việt Nam.	Thực hiện nhiệm vụ của Thành viên Hội đồng thành viên theo quy định của pháp luật, ngành Ngân hàng và các quy chế nội bộ của Nhà máy.

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
4	Chu Thị Thái	1977	Thành viên Hội đồng Thành viên	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Thạc sỹ kinh tế	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó trưởng phòng Kế toán Nhà máy In tiền Quốc gia; Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ NMITQG; Thành viên Hội đồng thành viên NMITQG.	Thực hiện nhiệm vụ của Thành viên Hội đồng thành viên theo quy định của pháp luật, ngành Ngân hàng và các quy chế nội bộ của Nhà máy.
II. TỔNG GIÁM ĐỐC									
1	Trần Văn Tiến	1964	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Kỹ sư cơ khí, chế tạo máy; Kỹ sư công nghệ in; Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Nhiều năm làm công tác quản lý, kỹ thuật	Phó quản đốc Xưởng in Nhà in Ngân hàng I; Phó xưởng trưởng xưởng Cơ điện lạnh Nhà máy In tiền Quốc gia; Phó xưởng trưởng Xưởng in nhà máy In tiền Quốc gia; Xưởng trưởng Xưởng in nhà máy In tiền Quốc gia; Phó giám đốc Nhà máy In tiền Quốc gia.	Thực hiện nhiệm vụ của Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, ngành Ngân hàng và các quy chế nội bộ của Nhà máy
III. PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC									
1	Hoàng Trọng Kha	1961	Phó Tổng Giám đốc	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Cử nhân Kinh tế Lao động	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó trưởng phòng Tổ chức hành chính Nhà máy đường Vạn Điểm; Quản đốc xưởng sữa, quản đốc xưởng bao bì Nhà máy đường Vạn Điểm; Phó trưởng phòng TC-LĐTL Nhà máy In tiền Quốc gia; Trưởng phòng TC-LĐTL Nhà máy In tiền Quốc gia.	Thực hiện nhiệm vụ của Phó Tổng giám đốc, theo quy định của pháp luật, ngành Ngân hàng và các quy chế nội bộ của Nhà máy.

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại DN	Chức danh tại công ty khác					
2	Trần Huyền Cương	1961	Phó Tổng Giám đốc	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Kỹ sư công nghệ in; Cử nhân kế toán	Nhiều năm làm công tác quản lý	Phó trưởng phòng Kế hoạch; Trưởng phòng Kế hoạch và điều độ sản xuất Nhà máy In tiền Quốc gia.	Thực hiện nhiệm vụ của Phó Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, ngành Ngân hàng và các quy chế nội bộ của Nhà máy.
3	Nguyễn Văn Long	1973	Phó Tổng Giám đốc	Phó Ban QLDA NH09	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Kỹ sư chế tạo máy; Thạc sỹ máy và thiết bị	Nhiều năm làm công tác quản lý, kỹ thuật	Phó xưởng trưởng xưởng Cơ điện lạnh Nhà máy In tiền Quốc gia.	Thực hiện nhiệm vụ của Phó Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật, ngành Ngân hàng và các quy chế nội bộ của Nhà máy.
IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG									
1	Phan Thị Hồng Thắm	1978	Kế toán trưởng	Không có	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Thạc sỹ quản lý kinh tế; Cử nhân ngoại ngữ; Cử nhân Kế toán	Nhiều năm làm công tác quản lý, chỉ đạo về tài chính kế toán	Phó phòng Kế toán Nhà máy In tiền Quốc gia; Trưởng phòng kế toán Nhà máy In tiền Quốc gia; Kế toán trưởng Nhà máy In tiền Quốc gia.	Thực hiện nhiệm vụ của Kế toán trưởng theo quy định của pháp luật, ngành Ngân hàng và các quy chế nội bộ của Nhà máy.